

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu ngân sách nhà nước
chi ngân sách địa phương năm 2025 (sau sắp xếp) cho Văn phòng Sở

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-STC ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2025 (sau sát nhập);

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương năm 2025 (sau sắp xếp) cho Văn phòng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (đính kèm phụ lục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở; Trưởng các Phòng: Quản lý Văn hóa, Quản lý Thể thao, Quản lý Du lịch, Quản lý Báo chí và Xuất bản và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT. (Long)

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Ngọc Loan

CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 88 /QĐ-SVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2025
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Đơn vị: Văn phòng Sở
Mã số: 1012509

(ĐVT: đồng)

Số TT	Nội dung	DỰ TOÁN ĐƯỢC GIAO	Số tiết kiệm 10% thực hiện CCTL của ngân sách tỉnh	TỔNG SỐ ĐƯỢC SỬ DỤNG
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	80.000.000		
1	Tổng dự toán thu	80.000.000		
2	Tổng số các khoản nộp ngân sách	80.000.000		
3	Tổng số được để lại sử dụng			
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	77.894.345.543	1.812.000.000	76.082.345.543
1	Chi quản lý hành chính	45.730.345.543	598.000.000	45.132.345.543
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	22.951.597.378	537.000.000	22.414.597.378
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	22.778.748.165	61.000.000	22.717.748.165
2	Chi Sự nghiệp An ninh	210.000.000	22.000.000	188.000.000
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	210.000.000	22.000.000	188.000.000
3	Chi sự nghiệp Văn hóa	5.584.000.000	558.000.000	5.026.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.584.000.000	558.000.000	5.026.000.000
4	Chi sự nghiệp kinh tế (Du lịch)	5.155.000.000	240.000.000	4.915.000.000
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.155.000.000	240.000.000	4.915.000.000
5	Chi sự nghiệp Gia đình	6.690.000.000	229.000.000	6.461.000.000
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.690.000.000	229.000.000	6.461.000.000
6	Chi sự nghiệp Thể dục thể thao	8.700.000.000	155.000.000	8.545.000.000
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	8.700.000.000	155.000.000	8.545.000.000
7	Chi sự nghiệp Môi trường	100.000.000	10.000.000	90.000.000
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	100.000.000	10.000.000	90.000.000
8	Chi sự nghiệp kinh tế	5.725.000.000	-	5.725.000.000
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.725.000.000	-	5.725.000.000